TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2026/HS - ST
Ngày: 25/5/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Vang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh Tú và ông Đỗ Trung Xuân

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thoan – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2026/TLST - HS, ngày 02 tháng 4 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2026/QĐXXST – HS, ngày 11 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo: **HÀ VIẾT B**, sinh ngày: 23/6/1967 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT: thôn T, xã T, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Đức V và con bà Hà Thị L (đều đã chết); Có vợ là: Hoàng Thị L1 và có 02 (hai) con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/12/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

*** Người bị hại**: Đặng Văn M – sinh năm 1987 (đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại Đặng Văn M là**: Chị Phùng Thị H – sinh năm 1985; Trú tại: xóm N, xã C, tỉnh Cao Bằng (vắng mặt có lý do, có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Hoàng Thị L1, sinh năm 1968; Trú tại: thôn T, xã T, tỉnh Thái Nguyên (có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:** anh Triệu Xuân T, sinh năm 1981; Trú tại: thôn B, xã C, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Người làm chứng: anh Hoàng Đức D, sinh năm 1998; trú tại: thôn P, xã P, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/4/2025, Hà Viết B điều khiển xe ô tô BKS 97A-085.78 nhãn hiệu TOYOTA CROLLA đi từ nhà tại thôn T, xã T đến Đ - Thái Nguyên, trên xe chở theo cháu Tống Minh N (SN 2012) và Tống Minh V1 (SN 2013) - cùng trú tại thôn Đ, xã N, tỉnh Thái Nguyên, là cháu của B. Đến khoảng 15 giờ, B điều khiển xe ô tô trên đường Q đi theo hướng Cao Bằng - Hà Nội, khi đi đến địa phận thôn C, xã T thì phía trước xe ô tô của B có xe mô tô BKS 11L1 - 001.97 do anh Đặng Văn M (SN 1987), trú tại thôn N, xã C, tỉnh Cao Bằng, tiếp đến là xe ô tô BKS 97C - 009.37 do anh Triệu Xuân T, trú tại thôn Bản Đén, xã C đang điều khiển di chuyển cùng chiều. Lúc này Đặng Văn M điều khiển xe mô tô vượt lên xe ô tô BKS 97C - 009.37 của Triệu Xuân T thì Hà Viết B cũng điều khiển xe ô tô vượt lên. Khi đang vượt thì ở làn đường đối diện, hướng Hà Nội - Cao Bằng có xe mô tô của anh Hoàng Đức D, trú tại thôn P, xã P và một người không rõ tên tuổi đang điều khiển xe đạp ngược chiều, để tránh những phương tiện trên, B đã đánh lái sang bên phải dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS 11L1 - 001.97. Hậu quả: Mìu và xe mô tô đều ngã ra đường, M văng vào bánh xe phía sau bên lái của xe ô tô BKS 97C - 009.37 và tử vong tại chỗ. Sau khi xảy ra tai nạn, Hà Viết B điều khiển xe ô tô BKS 97A - 085.78 rời khỏi hiện trường, cơ quan chức năng đã truy đuổi và dừng xe của Hà Viết B tại đường B - Chợ M thuộc khu vực xã T, tỉnh Thái Nguyên, cách hiện trường xảy ra tai nạn khoảng 06 km.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện, trưng cầu giám định và định giá tài sản theo quy định.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 125 + 500 đường Q thuộc thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã T, tỉnh Thái Nguyên), đoạn đường thẳng không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường được trải nhựa áp phan không bị duy tu, cải tạo, mặt đường phẳng hơi dốc lên theo chiều hướng Cao Bằng - Hà Nội, đường có chiều rộng lòng đường là 6,06m giữa lòng đường có vạch sơn màu vàng đứt đoạn có chiều rộng 0,15m, hai bên đường có vạch sơn liền mạch màu trắng có chiều rộng 0,2m, hai bên đường có lề đường rộng 0,9m, hai bên có rãnh thoát nước rộng 1,2m, sâu 0,45m.

Lấy cột H5/125 dựng trên lề đường bên trái theo chiều hướng Cao Bằng - Hà Nội làm mốc chuẩn.

Lấy mép đường bên trái chiều hướng Cao Bằng - Hà Nội làm mép chuẩn 1.

Lấy mép bên phải vạch sơn màu vàng đứt đoạn giữa lòng đường làm mép chuẩn 2.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo chiều hướng Cao Bằng - Hà Nội.

Hiện trường cụ thể:

- Tại vị trí giữa lòng đường phát hiện nhóm dấu vết cày trượt, đứt đoạn, điểm

đầu hướng Cao Bằng, điểm cuối hướng Hà Nội, kết thúc tại phần để chân bên trái xe mô tô biển kiểm soát 11L1 - 001.97 (vị trí ký hiệu 1).

- Giữa lòng đường có 02 (hai) dấu vết màu nâu đen song song bám dính trên mặt đường, chiều hướng Cao Bằng - Hà Nội, điểm đầu và điểm cuối nằm tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm (vị trí ký hiệu 3).

- Vị trí bên trái đường theo hướng khám nghiệm phát hiện nhóm dấu vết mảnh nhựa vỡ tập trung trên diện 9,38m x 2,10m (vị trí ký hiệu 3).

- Tại làn đường bên trái phát hiện 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 11L1 - 001.97 nằm đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe quay hướng mép chuẩn 1, đuôi xe quay hướng ngược lại, trục trước nằm trên phần đường trái theo hướng khám nghiệm, trục sau nằm trên phần đường phải theo hướng khám nghiệm. Xe mô tô bị hư hỏng một số bộ phận, đèn báo tín hiệu số tại mặt đồng hồ công tơ mét sáng ở ô số 4 (vị trí ký hiệu 4).

- Tại phần đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm cách trục sau vị trí số 4 với khoảng cách 1,25m phát hiện nhóm dấu vết màu nâu đỏ và tổ chức cơ thể người bám dính trên mặt đường điểm đầu nằm tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm, điểm kết thúc tại đỉnh đầu tử thi ở phần đường bên trái theo chiều hướng khám nghiệm (vị trí ký hiệu 5).

- Tại lề đường bên trái theo chiều hướng khám nghiệm phát hiện nhóm dấu vết màu nâu đỏ và tổ chức cơ thể người tập trung trên diện 6,40m x 1,57m (vị trí ký hiệu 6).

- Tại phần đường bên trái theo chiều hướng khám nghiệm phát hiện 01 (một) tử thi là nam giới, nằm ngửa hơi chếch ra giữa lòng đường, đầu quay hướng Cao Bằng, chân quay hướng Hà Nội (vị trí ký hiệu 7).

- Tại phần đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm phát hiện 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 97C - 009.37 đang dừng đỗ trên mặt đường, đầu xe quay hướng Hà Nội, đuôi xe quay hướng Cao Bằng (vị trí ký hiệu 8).

- Quan sát tại dưới gầm xe ô tô tải biển kiểm soát 97C - 009.37 cách bánh xe phía trong của trục sau bên lái với khoảng cách 0,45m, phát hiện 01 (một) mũ bảo hiểm trùm cằm, màu đỏ - đen, bị nứt vỡ, hư hỏng, có bám dính chất màu nâu đỏ nằm trên mặt đường (vị trí ký hiệu 9).

Mở rộng hiện trường phát hiện tại lề đường phải theo hướng khám nghiệm về hướng Cao Bằng đặt biển cảnh báo nguy hiểm, nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp vòng bên trái ký hiệu W202a cách đỉnh đầu của tử thi là 25m.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện có liên quan:

- Xe ô tô biển kiểm soát 97C - 009.37:

Dấu vết trên phương tiện: tại các vị trí mặt ngoài tấm cao su chắn bùn phía trước bên lái; mặt dưới thanh đỡ thứ hai của thùng dầu dưới thùng xe bên lái; thanh dọc thứ hai giá kim loại vảo vệ thùng dầu và mặt trong chắn bùn phía sau bên lái phát hiện dấu vết vùng chất màu nâu đỏ đã khô. Vị trí mặt dưới thùng dầu dưới thùng xe phía trước bên lái cong lún. Vị trí các dấu vết được thể hiện chi tiết trong Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông.

- Xe ô tô BKS 97A - 085.78:

Dấu vết trên phương tiện:

Tại mặt ngoài la răng bánh trước bên phụ và mặt ngoài cánh cửa trước và cánh cửa sau bên phụ phát hiện dấu vết chùi quệt bám bụi và chất màu nâu. Vè che mưa cánh cửa trước bên phụ gẫy vỡ bung bật khỏi vị trí ban đầu. Tại mặt ngoài cánh cửa trước bên phụ dưới gương chiếu hậu và phía dưới tay nắm cánh cửa bên phụ phát hiện dấu vết trượt xước sơn phủ chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Tại mặt ngoài la răng bánh sau bên phụ và mặt ngoài cản sau phía dưới đèn tín hiệu phía bên phụ phát hiện dấu vết xước sơn phủ. Vị trí các dấu vết được thể hiện chi tiết trong Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông.

- Xe mô tô BKS 11L1 - 001.97:

Dấu vết trên phương tiện: toàn bộ ốp nhựa đầu xe mặt nạ phía trước và cánh yếm hai bên bị gẫy vỡ, bung bật, gương chiếu hậu bên trái bung bật còn lại phần chân gương. Tại phần đầu kim loại tay lái bên trái có vết xước kim loại đã han rỉ màu nâu đỏ, bám dính chất màu trắng. Tay phanh bên phải bị gẫy rời. Mặt ngoài bên trái chắn bùn phía trước có vết trượt xước chiều hướng từ sau về trước trong diện 9,5x03cm, cao cách nền 59cm. Chắn bùn trước phía sau bánh lốp trước bị gẫy rời. Ống đồng giảm xóc trước bên trái gẫy, bung bật. Ty giảm xóc bên trong gẫy tại vị trí cố định với ống giảm xóc bên ngoài. Vành bánh lốp trước, đĩa phanh cong vênh, biến dạng, vỡ moay ơ. Bộ C gẫy vỡ, bung bật khỏi vị trí ban đầu. Yên xe, ốp nhựa sườn xe bên phải bung bật, gẫy vỡ. Ốp nhựa sườn xe bên trái có vết trượt xước phần nhựa kích thước 30x03cm. Mặt ngoài bên phải tay xách phía sau xe có vết trượt xước phần nhựa, chiều hướng từ sau về trước kích thước 06x02cm. Mặt ngoài lốc máy bên trái có vết trượt xước kim loại chiều hướng từ sau về trước kích thước 6x2,5cm. Cần số bên trái bị đẩy dồn ép sát về phía lốc máy, chân dẫm trước bên trái cong vênh, chiều hướng từ sau về trước, phần đầu cao su chân dẫm bị mài mòn để lộ lõi kim.

* Kết quả khám nghiệm tử thi:

- Khám ngoài:

+ Các vị trí ở vùng đầu mặt, vùng cổ, vùng ngực bụng, vùng lưng có nhiều dấu vết xước da bầm tím, vết rách da bờ mép nham nhở, cổ lỏng lẻo di động dễ ở khe đốt sống cổ 1-2.

+ Vùng tay chân: tại phía sau ngoài khuỷu tay trái, phía trước trong khuỷu tay trái, đầu trong xương đòn phải xuống phái sau ngoài khuỷu tay phải, từ dưới phía sau ngoài khuỷu tay phải xuống đến mu bàn tay phải có vết trượt xước da bầm tím. Tại phía sau ngoài 1/3 dưới cánh tay phải, phía trước ngoài khuỷu tay phải có vết rách da cơ chảy máu. Tại bờ dưới xương bánh chè chân phải và bờ ngoài xương bánh chè chân trái có các vết trượt xước da bầm tím. Các xương tay, xương chân không bị gẫy.

Bộ phận sinh dục ngoài bình thường. Vùng mông, hậu môn không có phân, ngoài ra không có tổn thương gì khác.

- Mổ tử thi: Tổ chức dưới da đầu vùng trán tụ máu, xương hộp sọ vùng trán bị vỡ phức tạp thành các mảnh to nhỏ khác nhau, màng não bị rách, tụ máu. Tổ chức bán cầu đại não hai bên bị dập vỡ, vỡ xương sống mũi, vỡ xương gò má hai bên. Gẫy vỡ xương hàm trên và xương hàm dưới thành các đoạn khác nhau.

- Kết luận giám định tử thi số 142/KLGĐTT – KTHS, ngày 13/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

1. Các kết quả chính: Kết quả khám nghiệm: trên cơ thể rải rác có các vết rách da chảy máu, xước da bầm tím; Tổ chức dưới da đầu vùng trán bị tụ máu; Xương hộp sọ vùng trán bị vỡ phức tạp thành các mảnh to nhỏ khác nhau; Não, màng não bị rách, nát tổ chức; Vỡ nhiều xương vùng mặt; Trật đốt sống cổ 1-2; Kết quả giám định khác: không.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết: nạn nhân Đặng Văn M sinh năm 1987, trú tại xóm N, xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng bị chấn thương mạnh vùng đầu - mặt gây vỡ nhiều xương vùng đầu - mặt làm tổn thương não bộ dẫn đến tử vong.

- Kết luận giám định hóa pháp số 875/PY – XNĐH, ngày 09/5/2025 của V3 kết luận: Tìm thấy E trong mẫu máu của Đặng Văn M, nồng độ 12,3mg/100ml máu. Không tìm thấy các chất ma túy nêu trên trong máu của Đặng Văn M.

- Kết luận định giá tài sản số 1773/KL – HĐDG, ngày 15/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân tỉnh T kết luận: Thiệt hại hư hỏng của xe mô tô BKS 11L1 - 001.97, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn đỏ đen, số máy JC43E6214937, số khung: RLHJC 432XBY282149 đăng ký lần đầu ngày 28/9/2011, xe đã qua sử dụng thời điểm tháng 4 năm 2025 có giá trị 2.470.000 đồng.

- Kết luận giám định số 154/KL – KTHS, ngày 09/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: xe ô tô biển số đăng ký 97C - 009.37 nhãn hiệu Trường Giang, số loại TD5T4X4, màu sơn xanh, số máy 1BQ662900005, số khung 52D49C000076 đến khi giám định đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Kết luận giám định số 164/KL - KTHS ngày 20/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Giấy phép lái xe hạng C, số 060229002372 mang tên Triệu Xuân T, ngày sinh 12/3/1981, nơi cư trú thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn ghi ngày 08/4/2022 gửi giám định là giả.

- Kết luận giám định số 156/KL - KTHS ngày 10/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: xe mô tô biển số đăng ký 11L1 - 001.97, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave màu sơn đỏ đen, số máy JC43E6214937, số khung RLHCJC432XBY282149 đến khi giám định đảm bảo an toàn kỹ thuật để vận hành.

- Kết luận giám định số 157/KL – KTHS, ngày 10/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: xe ô tô biển số đăng ký 97A - 085.78, nhãn hiệu TOYOTA, số loại CROLLA màu sơn đen, số máy 1ZZ4342590; số khung ZZE1227505507 đến khi giám định đảm bảo an toàn kỹ thuật để vận hành.

- Cơ quan điều tra trưng cầu giám định đối với 01 thẻ nhớ thu giữ tại camera hành trình của xe ô tô BKS 97A - 085.78 để trích xuất, khôi phục video trong thẻ

nhớ thu giữ trong Camera hành trình của Hà Viết B. Kết luận giám định số 217/KL - KTHS ngày 31/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: tìm thấy 329 tệp tin video trong thẻ nhớ gửi giám định. Kèm theo Kết luận giám định có 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu trích xuất trong thẻ nhớ gửi giám định.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và ma túy của Hà Viết B và Triệu Xuân T cho kết quả âm tính.

Hà Viết B khai nhận: khoảng 15 giờ ngày 29/4/2025, khi B đang điều khiển xe ô tô BKS 97A - 085.78 trên đường và vượt xe mô tô do anh Đặng Văn M và Triệu Xuân T điều khiển đi phía trước thì đồng thời anh M cũng điều khiển xe mô tô vượt lên xe của anh T. Khi cả xe của B và M đã vượt và đang điều khiển ở vùng song song với cabin xe ô tô của T thì B phát hiện phía trước xe ô tô của mình có 01 xe mô tô của anh Hoàng Đức D và 01 người đi xe đạp đang di chuyển ngược chiều, Bằng tăng vận tốc của ô tô đồng thời đánh lái sang bên phải để tránh các phương tiện ngược chiều nên phần chân gương bên phải của ô tô đã quệt vào đầu tay nắm bên trái của xe mô tô anh M đang điều khiển, làm anh M và xe mô tô ngã ra đường văng vào bánh xe đằng sau bên phụ xe ô tô của anh T đang điều khiển và tử vong. Sau khi xảy ra tai nạn, Bằng không dừng xe và quan sát hiện trường vụ tai nạn mà tiếp tục nhập vào làn đường bên phải để di chuyển theo hướng Hà Nội - Cao Bằng, khi đi cách nơi xảy ra tai nạn khoảng 06km thì lực lượng Cảnh sát giao thông dừng xe và yêu cầu đến hiện trường để làm việc.

Ngày 27/02/2026, Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm hiện trường xác định địa điểm, các vị trí và dấu vết, khu vực đâm va khi xảy ra vụ tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra, truy tố, Hà Viết B thành khẩn khai nhận hành vi của mình.

Tại bản cáo trạng số: 04A/CT – VKSKV6, ngày 31 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên đã truy tố đối với bị cáo Hà Viết B về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm c, khoản 2, Điều 260/BLHS.

Điều luật có nội dung: *"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) Làm chết người.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm....

...".

Tại phiên toà:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Thái Nguyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo B. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Viết B phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Đề nghị:

1. Về hình phạt chính: áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 260; Điều 50; các điểm b, s, v, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65/BLHS: xử phạt bị cáo B 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Giao bị cáo B cho UBND xã T, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

3. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

4. Về vật chứng: áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

- Trả lại cho Hà Viết B và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị L1:

+ 01 (một) xe ô tô BKS 97A - 085.78, nhãn hiệu TOYOTA, số loại CROLLA màu sơn đen, số máy 1ZZ4342590, số khung ZZE1227505507, xe cũ đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới số DC 0677260 của xe ô tô BKS 97A - 085.78 do Công ty cổ phần Đ cấp ngày 12/12/2023.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô số 97 000285 mang tên Đinh Thiện S do Công an huyện N cấp ngày 12/12/2023.

+ 01 (một) giấy phép lái xe số 060004000288 hạng A1 mang tên Hà Viết B do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 06/4/2016.

+ 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự mang tên Đinh Thiện S số 0371321, cấp ngày 12/12/2024.

* Bị cáo B thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như viện kiểm sát đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: khoảng 15 giờ ngày 29/4/2025, tại Km 125 + 500 đường Q thuộc thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã T, tỉnh Thái Nguyên), Hà Viết B điều khiển xe ô tô BKS 97A - 085.78 di chuyển theo hướng Cao Bằng - Hà Nội, khi vượt xe ô tô BKS 97C - 009.37 do Triệu Xuân T điều khiển phía trước, khi vượt xe không đủ điều kiện và không đảm bảo an toàn (phía trước có xe đi ngược chiều, xe chạy phía trước chưa có tín hiệu rẽ phải, đoạn đường có biển báo nguy hiểm) nên xe ô tô do Bằng điều khiển đã đâm va vào đầu

tay lái bên trái của xe mô tô BKS 11L1 - 001.97 do Đặng Văn M điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả, anh Đặng Văn M ngã ra đường, văng vào vị trí bánh sau bên lái xe ô tô BKS 97C -009.37, chấn thương mạnh vùng đầu - mặt, gây vỡ nhiều xương vùng đầu - mặt làm tổn thương não bộ dẫn đến tử vong, gây thiệt hại về tài sản của người khác là 2.470.000 đ (hai triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng). Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Hà V2 Bằng không ở lại hiện trường mà có hành vi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm.

Hành vi của Hà Viết B đã vi phạm quy định tại khoản 26 Điều 9, khoản 3 Điều 12 và khoản 3 Điều 14 - Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Điều luật quy định:

"Điều 9. Các hành vi bị nghiêm cấm

...

26. Bỏ trốn sau khi gây tai nạn giao thông đường bộ để trốn tránh trách nhiệm…".

"Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe

...

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn trong các trường hợp sau đây:

...

b) Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm…".

"Điều 14. Vượt xe và nhường đường cho xe xin vượt

...

3. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác, đã có tín hiệu rẽ phải và tránh về bên phải…"

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, phù hợp với kết quả thực nghiệm điều tra, kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Hà Viết B về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c, khoản 2, Điều 260/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng, tài sản của người khác, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

Bị cáo B có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; quá trình điều tra bị cáo đã cùng vợ là Hoàng Thị L1 tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại Đặng Văn M tổng số tiền 118.000.000đ

(một trăm mười tám triệu đồng) và trước thời điểm mở phiên toà bị cáo đã hoàn trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Triệu Xuân T số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) là số tiền Triệu Xuân T đã bỏ ra trước để bồi thường cho gia đình người bị hại, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "tự nguyện bồi thường thiệt hại"; Trong quá trình công tác, Hà Viết B được tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục và Kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong công tác"; người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương; bị cáo có bố đẻ là ông Hà Đức V được tặng thưởng nhiều giấy khen về những thành tích xuất sắc trong công tác - theo quy định tại các điểm b, s, v, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và không cần phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, áp dụng điều 65/BLHS cho bị cáo B được hưởng án treo là đảm bảo sự công bằng và khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa mà vẫn đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa.

[7] Trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra bị cáo B đã tự nguyện thoả thuận với người đại diện hợp pháp của người bị hại Đặng Văn M và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Triệu Xuân T, theo đó bị cáo B và người có quyền lợi liên quan Hoàng Thị L1 (vợ của bị cáo B) đã bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền 118.000.000đ (một trăm mười tám triệu đồng), Triệu Xuân T đã bồi thường, hỗ trợ cho gia đình người bị hại số tiền 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng). Sau khi nhận tiền bồi thường, quá trình điều tra, truy tố, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo B bồi thường gì thêm, người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên toà, nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt chị H giữ nguyên quan điểm về trách nhiệm dân sự giữa các bên đã giải quyết xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị L1 xác định khoản tiền bồi thường 118.000.000đ (một trăm mười tám triệu đồng) là tài sản chung của 02 vợ chồng (bà L1 và bị cáo B). Bà đã tự nguyện cùng bị cáo B bồi thường, không yêu cầu bị cáo B hoàn trả số tiền này.

- Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Triệu Xuân T khẳng định quá trình điều tra đã tự nguyện thoả thuận, phối hợp với bị cáo B để bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng). Sau khi có kết luận lỗi thì trước thời điểm mở phiên toà giữa bị cáo B và anh đã tự nguyện thoả thuận thống nhất với nhau về khoản tiền này, theo đó bị cáo B đã hoàn trả cho anh số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), số tiền còn lại 35.000.000đ (ba

mươi lăm triệu đồng) anh tự nguyện hỗ trợ cho gia đình người bị hại, không yêu cầu bị cáo B phải hoàn trả. Bị cáo B nhất trí, không có ý kiến gì thêm.

[8] Vật chứng:

01 (một) xe ô tô BKS 97A - 085.78, nhãn hiệu TOYOTA, số loại CROLLA màu sơn đen, số máy 1ZZ4342590, số khung ZZE1227505507, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới số DC 0677260 của xe ô tô BKS 97A - 085.78 do Công ty cổ phần Đ cấp ngày 12/12/2023; 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô số 97 000285 mang tên Đinh Thiện S do Công an huyện N cấp ngày 12/12/2023; 01 (một) giấy phép lái xe số 060004000288 hạng A1 mang tên Hà Viết B do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 06/4/2016; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự mang tên Đinh Thiện S số 0371321, cấp ngày 12/12/2024: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà xác định được chiếc xe ô tô BKS 97A - 085.78 là tài sản chung của bị cáo B và vợ là Hoàng Thị L1, nên cần trả chiếc xe và các tài liệu giấy tờ liệt kê ở trên cho Hà Viết B và bà Hoàng Thị L1 theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác:

- Vật chứng, đồ vật, tài liệu đã xử lý:

+ Cơ quan điều tra đã trả lại các đồ vật tài sản của anh Đặng Văn M cho đại diện hợp pháp của bị hại là chị Phùng Thị H gồm: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 11L1 - 001.97; 01 (một) Giấy phép lái xe số 040192003302, hạng A1 mang tên Đặng Văn M; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xám, có gắn thẻ sim số 0975.334.001 đã cũ; 01 (một) mũ bảo hiểm trùm cằm màu đỏ đen bạc, bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

+ Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hà Viết B 01 (một) thẻ nhớ MicroSD nhãn hiệu HIKVISION của Hà Viết B.

Việc trả lại các đồ vật, tài sản trên là đúng quy định.

+ Đối với Triệu Xuân T, quá trình điều tra xác định T chấp hành đúng quy định về tham gia giao thông đường bộ, không có lỗi trong việc xảy ra vụ tai nạn giao thông dẫn đến anh Đặng Văn M tử vong. Đối với hành vi sử dụng bằng lái xe giả của Triệu Xuân T, Cơ quan điều tra không xác định được người làm giấy phép lái xe giả cho T, vì vậy Cơ quan điều tra chuyển tài liệu và các đồ vật, tài liệu, tài sản có liên quan gồm: 01 (một) xe ô tô BKS số 97C - 009.37; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới số VA 0052122 của xe ô tô BKS số 97C - 009.37; 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô số 000448 mang tên Triệu Sinh L2; 01 (một) Giấy phép lái xe số 060229002372 hạng C mang tên Triệu Xuân T; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số OTOBB243193585 đến Phòng C1 Công an tỉnh T để xử lý vi phạm hành chính đối với Triệu Xuân T là đúng quy định.

[10] Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

[11] Về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được chấp nhận.

[12] Bị cáo B phải chịu tiền án phí theo quy định tại khoản 2, Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Hà Viết B phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

[2] Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 260; các điểm b, s, v, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65/BLHS.

Xử phạt: Hà Viết B: 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hà Viết B cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Hà Viết B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 và Điều 68 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Vật chứng: Căn cứ Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

- Trả lại cho Hà Viết B và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị L1:

+ 01 (một) xe ô tô BKS 97A - 085.78, nhãn hiệu TOYOTA, số loại CROLLA màu sơn đen, số máy 1ZZ4342590, số khung ZZE1227505507, xe cũ đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới số DC 0677260 của xe ô tô BKS 97A - 085.78 do Công ty cổ phần Đ cấp ngày 12/12/2023.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô số 97 000285 mang tên Đinh Thiện S do Công an huyện N cấp ngày 12/12/2023.

+ 01 (một) giấy phép lái xe số 060004000288 hạng A1 mang tên Hà Viết B do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 06/4/2016.

+ 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự mang tên Đinh Thiện S số 0371321, cấp ngày 12/12/2024.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2026 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T và Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 – Thái Nguyên).

[4] Án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136/BLTTHS và Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự*".

[5] Quyền kháng cáo: bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của người bị hại Đặng Văn M là chị Phùng Thị H - vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Triệu Thị Vang

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên (1)
- VKSND tỉnh Thái Nguyên (1)
- VKSND khu vực 6 - TN (3)
- Phòng HSNV, Công an tỉnh Thái Nguyên (2)
- Phòng THA hình sự, Công an tỉnh TN (1)
- Bị cáo (1)
- ĐDHPCNBH (1)
- NCQLNVLQ (2)
- THADS tỉnh Thái Nguyên (2)
- Lưu HS (1)
- Lưu VP (1)